



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Thành phố Hồ Chí Minh*

Số 28

Ngày 01 tháng 6 năm 2016

## MỤC LỤC

Trang

### PHẦN VĂN BẢN KHÁC

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- |            |   |    |
|------------|---|----|
| 23-4-2016- | Quyết định số 2020/QĐ-UBND về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết Xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình (khu đất ký hiệu số III-2 thuộc phân khu III). | 3  |
| 25-4-2016- | Quyết định số 2028/QĐ-UBND về việc bãi bỏ văn bản.  | 7  |
| 25-4-2016- | Quyết định số 2032/QĐ-UBND phê duyệt Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”.                   | 9  |
| 26-4-2016- | Quyết định số 2059/QĐ-UBND về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.   | 33 |

- 26-4-2016- Quyết định số 2070/QĐ-UBND về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9. 42
- 09-5-2016- Quyết định số 2260/QĐ-UBND về phê duyệt “Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”. 47

## PHẦN VĂN BẢN KHÁC

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2020/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2016*

### QUYẾT ĐỊNH

**Về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết  
Xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình  
(khu đất ký hiệu số III-2 thuộc phân khu III)**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 24/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng (QCXDVN 01:2008/BXD);

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận Tân Bình đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 1105/TTr-SQHKT ngày 01 tháng 4 năm 2016 về trình duyệt điều chỉnh cục bộ đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình (khu đất ký hiệu số III-2 thuộc phân khu III),

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Duyệt điều chỉnh cục bộ đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình (khu đất ký hiệu số III-2 thuộc phân khu III), với các nội dung chính như sau:

### **1. Vị trí, quy mô và giới hạn phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

- Quy mô diện tích khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch: khoảng 11.300m<sup>2</sup>.
- Vị trí và giới hạn phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch:
  - + Phía Đông Nam : giáp khu dân cư hiện hữu.
  - + Phía Tây Nam : giáp khu dân cư hiện hữu.
  - + Phía Đông Bắc : giáp hẻm 304 lộ giới 8m.
  - + Phía Tây Bắc : giáp hẻm hiện hữu.

### **2. Cơ quan tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

Ủy ban nhân dân quận Tân Bình.

### **3. Hồ sơ bản vẽ điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

- Bản sao bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất của đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình.

- Bản đồ vị trí, giới hạn khu vực điều chỉnh cục bộ (trích từ bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất đã được phê duyệt) và Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất theo phương án điều chỉnh (thể hiện khu vực điều chỉnh cục bộ và khu vực kế cận).

## **Điều 2. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

### **1. Giải pháp, hiệu quả kinh tế - xã hội của việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

Nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng đất, hạn chế gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng dân cư trong khu vực quy hoạch.

### **2. Nội dung điều chỉnh:**

Chức năng sử dụng đất, các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc của các khu đất trong ranh điều chỉnh được xác định như sau:

	Ký hiệu phân khu	Ký hiệu lô đất	Chức năng lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tầng ao (tầng)	Mật độ xây dựng (%)	Hệ số sử dụng đất	Quy mô dân số (người)
Theo đồ án quy hoạch được duyệt	III	III-2	Đất ở dự kiến chỉnh trang đô thị (xây dựng chung cư cao tầng)	11.300	3 - 12	40 - 60	4 - 6	2.034
Sau khi điều chỉnh cục bộ	III	III-2	Đất ở hiện hữu	11.300	20,4 m - 6 tầng	70	3,0	675 người (tương ứng chỉ tiêu sử dụng đất nhóm ở 16,7 m <sup>2</sup> /người)

**Điều 3.** Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình và các đơn vị có liên quan:

- Ủy ban nhân dân quận Tân Bình có trách nhiệm cập nhật và thể hiện trong hồ sơ đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình những nội dung điều chỉnh nêu trên. Sau khi rà soát, đánh giá quá trình thực hiện đồ án này theo định kỳ thời hạn đã được quy định, cần tổng hợp các nội dung điều chỉnh để đưa vào nội dung nghiên cứu điều chỉnh tổng thể đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13,

quận Tân Bình (trong đó có hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội). Trong quá trình quản lý, tổ chức triển khai thực hiện theo quy hoạch được duyệt cần kiểm soát, quản lý chặt chẽ để có giải pháp khắc phục những phát sinh (nếu có) do điều chỉnh cục bộ quy hoạch nhằm phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong phạm vi đồ án, đảm bảo việc quản lý, phát triển đô thị phù hợp với nội dung đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 và các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đã được phê duyệt.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày được phê duyệt, cơ quan có trách nhiệm công bố công khai quy hoạch đô thị cần phải công bố công khai nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình này theo quy định.

- Công tác cấm mốc giới theo nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 khu dân cư Phường 13, quận Tân Bình cần được tổ chức thực hiện theo Thông tư số 15/2010/TT-BXD ngày 27 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về cấm mốc giới theo quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố, Thủ trưởng các Sở - Ban - Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 13 và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Khoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2028/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bãi bỏ văn bản**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét ý kiến của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1975/STP-KTrVB ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Sở Tư pháp về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay bãi bỏ 06 văn bản do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành do không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, cụ thể gồm:

- Chỉ thị số 20/CT-UB ngày 07 tháng 5 năm 1994 về việc cấm nhập, sản xuất, mua bán, lưu hành, sử dụng các loại đồ chơi của trẻ em có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người và tài sản.

- Chỉ thị số 45/CT-UB-KT ngày 17 tháng 12 năm 1997 về việc tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu gian lận thương mại trên thị trường Thành phố.

- Chỉ thị số 02/2002/CT-UB ngày 22 tháng 01 năm 2002 về việc tăng cường công tác bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ thị số 16/2007/CT-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2007 về việc triển khai các biện pháp cấp bách bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 112/2007/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2007 về việc ban hành Quy chế về phân công, phối hợp liên ngành trong phòng, chống trộm cướp viễn thông và buôn lậu hàng cấm qua mạng bưu chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chỉ thị số 19/2009/CT-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2009 về việc phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Liêm**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2032/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2016*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ-TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X;

Căn cứ Quyết định số 5930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 493/TTr-SNN ngày 16 tháng 3 năm 2016 về việc phê duyệt Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay phê duyệt Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng

đến năm 2025” (kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.**

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện và các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”; đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện tốt Phương án này.

- Giao Ủy ban nhân dân các quận - huyện có cơ sở giết mổ tổ chức phổ biến, công khai quy hoạch đã được phê duyệt; đồng thời chịu trách nhiệm quản lý quy hoạch, tiến độ thực hiện.

- Giao Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Thuế Thành phố và các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện liên quan có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư, tạo điều kiện để các chủ đầu tư dự án Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp hoàn thành các thủ tục pháp lý có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 -2015”.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Thành phố, Cục Thuế Thành phố và các doanh nghiệp liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Liêm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **PHƯƠNG ÁN**

**Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm  
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020  
và định hướng đến năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2032/QĐ-UBND  
ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

### **Phần I**

## **SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN “QUY HOẠCH HỆ THỐNG GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2025”**

### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH DÂN SỐ VÀ NHU CẦU TIÊU DÙNG THỰC PHẨM CỦA NGƯỜI DÂN THÀNH PHỐ**

Theo báo cáo của Chi cục Thú y Thành phố, trong năm 2015 tổng lượng gia súc, gia cầm của Thành phố, từ các tỉnh, nhập khẩu và sản phẩm chế biến tiêu thụ trên địa bàn Thành phố là 493 ngàn tấn (bình quân 1.350 tấn/ngày), trong đó sản phẩm chế biến từ thịt khoảng 30 ngàn tấn/năm (khoảng 87 tấn/ngày) và tiêu thụ thịt tươi là 463 ngàn tấn/năm, tương đương với 1,26 ngàn tấn/ngày, bao gồm 10.000 con heo, 1.200 con trâu bò, 260 ngàn con gia cầm.

Dự báo đến năm 2020, dân số Thành phố (chưa kể khách vắng lai) là 10 triệu người; nhu cầu thịt tươi cho người tiêu dùng Thành phố và chế biến thực phẩm cung cấp cho Thành phố và các tỉnh là 5,15 kg/người/tháng, tương ứng với 615 ngàn tấn thịt/năm, trong đó nhu cầu chế biến sản phẩm từ thịt khoảng 40 ngàn tấn và tiêu thụ thịt tươi là 575 ngàn tấn/năm, tương ứng với 1,6 ngàn tấn/ngày, bao gồm 12.500 con heo, 1.400 con bò, 320 ngàn con gia cầm.

### **II. SỰ CẦN THIẾT**

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế lớn cả nước, ngoài người dân Thành phố còn số lượng lớn khách vắng lai và du lịch. Do đó, nhu cầu tiêu thụ thịt và

các sản phẩm từ thịt là rất lớn, dự báo khoảng 615 nghìn tấn thịt/năm. Vì vậy, Thành phố cần phải tập trung quy hoạch hệ thống giết mổ gia súc, gia cầm, nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thịt cho người tiêu dùng.

Công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sức khỏe của người dân Thành phố. Do đó, để công tác an toàn thực phẩm ngày càng mang lại hiệu quả tích cực và thực hiện có khả thi, Thành phố trước hết phải quản lý nguồn thịt và sản phẩm từ thịt tại các hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, nhằm đảm bảo cho người dân Thành phố nguồn thực phẩm sạch, đáp ứng đầy đủ các điều kiện về an toàn thực phẩm, góp phần thúc đẩy kinh tế Thành phố phát triển.

Đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải và quản lý nước thải từ các cơ sở giết mổ được chặt chẽ, không làm ô nhiễm môi trường xung quanh, nhằm bảo vệ sức khỏe đời sống sinh hoạt của cộng đồng dân cư.

### **III. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010.
- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2014.
- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014.
- Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.
- Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia An toàn thực phẩm giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030.
- Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.
- Thông tư số 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.
- Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh

vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Chỉ thị số 4211/CT-BNN-TY ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm và phương tiện vận chuyển sản phẩm động vật.

- Quyết định số 5930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”.

- Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

## **Phần II**

### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 313/QĐ-UBND NGÀY 20 THÁNG 01 NĂM 2011 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỀ PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN “QUY HOẠCH HỆ THỐNG GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2011 - 2015”**

#### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ SỞ GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

##### **1. Kiểm soát tình hình hoạt động của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm hiện hữu trên địa bàn Thành phố**

Đầu năm 2011, trên địa bàn Thành phố có 30 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, trong đó có 26 cơ sở giết mổ heo, 02 cơ sở giết mổ trâu bò - heo và 02 cơ sở giết mổ gia cầm; tình trạng vệ sinh trong giết mổ và vận chuyển sản phẩm động vật đã cơ bản được cải thiện. Tính đến cuối năm 2015, Thành phố còn 21 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, trong đó có 20 cơ sở giết mổ gia súc tập trung tập tại 11 quận, huyện bao gồm: Quận 7 (01 cơ sở), quận 8 (01 cơ sở), Thủ Đức (01 cơ sở), Bình Thạnh (02 cơ sở), Bình Tân (01 cơ sở), Bình Chánh (01 cơ sở), Hóc Môn (01 cơ sở), Củ Chi (8 cơ sở), Nhà Bè (02 cơ sở), Cần Giờ (02 cơ sở) và 01 cơ sở giết mổ gia cầm tập trung tại quận Gò Vấp, với công suất bình quân hàng đêm trên địa bàn Thành phố khoảng 7.555 con heo, 82.000 con gà và 25 con trâu - bò (đính kèm Phụ lục).

Chi cục Thú y đã triển khai kiểm soát chặt chẽ quy trình giết mổ, điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện việc đánh giá các cơ sở giết mổ theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng giết mổ gia súc, gia cầm trái phép. Kết quả kiểm tra năm 2015 cho thấy tất cả các cơ sở giết mổ trên địa bàn thành phố (20 cơ sở giết mổ gia súc và 01 cơ sở giết mổ gia cầm tập trung) đều xếp loại B theo quy định của của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đồng thời, trong giai đoạn 2011 - 2015, Chi cục Thú y đã xử lý 186 trường hợp giết mổ gia súc, gia cầm sống trái phép trên địa bàn thành phố, với số lượng 1.160 con heo, 25 con bò, 175 con dê và 9.340 con gia cầm.

## **2. Tiến độ xây dựng các Nhà máy giết mổ công nghiệp theo Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2011**

Theo Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố, đến cuối năm 2015, Thành phố sẽ đưa vào hoạt động 06 Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp, nhưng đến nay vẫn chưa có Nhà máy nào hoàn thành việc xây dựng. Cụ thể như sau:

- Dự án Nhà máy giết mổ gia súc của Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (Vissan) tại huyện Bến Lức, tỉnh Long An: Đã hoàn tất các thủ tục pháp lý của khu đất xây dựng nhà máy và ý kiến về thiết kế cơ sở dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Dự án dự kiến hoàn thành và đưa vào hoạt động vào đầu năm 2018.

- Dự án Nhà máy giết mổ gia súc của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH một thành viên tại xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi: Đã được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng. Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn-TNHH MTV có Công văn số 907/TCT-KHĐT ngày 11 tháng 9 năm 2015 và Công văn số 1233/TCT-KHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 về thỏa thuận địa điểm đầu tư xây dựng dự án Khu giết mổ gia súc, gia cầm và chế biến thực phẩm tại xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó đề nghị chuyển địa điểm đầu tư sang khu vực xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, đồng thời cam kết sẽ hoàn thành dự án vào cuối năm 2017. Tuy nhiên, đến ngày 08 tháng 3 năm 2016, Công ty có Công

văn số 192/TCT-KHĐT về tiếp tục thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy giết mổ tại xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, trong đó đề nghị thực hiện xây dựng Nhà máy giết mổ tại địa điểm xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi.

- Nhà máy giết mổ gia súc của Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn, tại xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn: Đang thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Đồng thời, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng đã có ý kiến chấp thuận cấp giấy phép tạm thời để xây dựng nhà máy (Công văn số 10715/VP-ĐTMT ngày 06 tháng 11 năm 2015, về việc cấp phép xây dựng tạm một số hạng mục của dự án đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ gia súc tại xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn). Dự án dự kiến hoàn thành và đưa vào hoạt động vào cuối năm 2016.

- Nhà máy giết mổ gia súc của Công ty Cổ phần Nhị Tân tại xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi: đang làm thủ tục hợp thửa tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Sau khi làm xong các thủ tục hợp thửa, Công ty sẽ thực hiện các thủ tục xin cấp giấy phép quy hoạch, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy phép xây dựng. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động vào cuối năm 2017.

- Nhà máy Chế biến thực phẩm Tân Hiệp của Hợp tác xã Tân Hiệp tại xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn: Đang thực hiện việc xác định thuê đất tại Sở Tài chính và chuẩn bị thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Dự án dự kiến hoàn thành và đưa vào hoạt động vào giữa năm 2017.

- Dự án Nhà máy giết mổ gia cầm của Công ty TNHH Trại Việt tại xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi: chủ đầu tư đã xin ngưng dự án từ năm 2013 do vị trí xây dựng Nhà máy giết mổ đã được Bộ Quốc phòng quy hoạch xây dựng Khu liên hợp.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Thuận lợi**

Chính phủ đã có những chỉ đạo để chấn chỉnh và kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý giết mổ, vận chuyển và kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, nhất là đối với các tỉnh phía Bắc. Từ đó, chấn chỉnh hoạt động giết mổ gia súc gia cầm trên phạm vi cả nước, khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ hiện đại, đảm bảo an toàn thực phẩm.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở giết mổ theo chương trình kích cầu của thành phố, giúp các chủ đầu tư đầu tư xây dựng nhà máy.

Các chủ đầu tư đã lựa chọn công nghệ và thiết bị giết mổ tiên tiến phù hợp với quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đảm bảo điều kiện về an toàn thực phẩm.

## **2. Khó khăn**

Các dự án Nhà máy giết mổ công nghiệp chưa hoàn thành và đi vào hoạt động, nên đến nay các cơ sở giết mổ thủ công vẫn tiếp tục hoạt động, làm nhiệm vụ cung cấp sản phẩm động vật đã qua kiểm soát của cơ quan thú y trong thời gian chờ các Nhà máy giết mổ công nghiệp đi vào hoạt động.

Các cơ sở giết mổ thủ công hiện hữu còn tồn tại nhưng chưa được đầu tư nâng cấp, nên việc tuân thủ các quy định về giảm thiểu mùi hôi, tiếng ồn, công tác vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm còn nhiều hạn chế, gây khó khăn trong công quản lý.

Công tác phối hợp giữa Thành phố và các tỉnh chưa chặt chẽ nên các chủ nguồn thịt còn chuyển về các tỉnh để giết mổ và chuyển về Thành phố tiêu thụ, gây khó khăn trong tác kiểm dịch và kiểm soát nguồn thịt trên thị trường.

Việc đầu tư xây dựng lò giết mổ phải tuân thủ nhiều quy định của nhiều Sở ngành khác nhau, nên việc triển khai các Nhà máy giết mổ hiện đại còn chậm so với tiến độ đề ra.

## **Phần III**

### **PHƯƠNG ÁN “QUY HOẠCH HỆ THỐNG CƠ SỞ GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN 2025”**

#### **I. MỤC TIÊU QUY HOẠCH**

Xây dựng các Nhà máy giết mổ công nghiệp tập trung trên địa bàn Thành phố theo hướng hiện đại, với hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, nhằm quản lý và ngăn ngừa có hiệu quả việc lây lan dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và nâng cao hiệu quả trong ngành chăn nuôi, tiến tới chấm dứt hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, phân tán trên địa bàn Thành phố.

#### **II. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỆ THỐNG CƠ SỞ GIẾT MỔ GIA SÚC, GIA CẦM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

##### **1. Giai đoạn 2016 - 2020**



**1.1. Các Nhà máy giết mổ heo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.****a) Các Nhà máy giết mổ heo sẽ đi vào hoạt động trong giai đoạn 2016 - 2020.**

- Đến cuối năm 2017, đưa vào hoạt động 06 Nhà máy giết mổ gia súc quy mô công nghiệp hiện đại trên địa bàn Thành phố. Cụ thể:

*\* Trên địa bàn huyện Hóc Môn có 02 cơ sở giết mổ bao gồm:*

+ Nhà máy giết mổ công nghiệp tại xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, do Công ty Cổ phần chế biến thực phẩm Hóc Môn làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ gia súc là 2.000 con/ngày.

+ Nhà máy chế biến thực phẩm Tân Hiệp tại xã Tân Hiệp, do Hợp tác xã Tân Hiệp làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ gia súc là 2.000 con/ngày.

*\* Trên địa bàn huyện Củ Chi có 04 Nhà máy giết mổ bao gồm:*

+ Nhà máy giết mổ gia súc tại xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, do Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ 2.000 con/ngày.

+ Nhà máy giết mổ gia súc tại ấp Chợ, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi do Công ty TNHH Dịch vụ An Hạ làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ 3.000 con/ngày.

+ Nhà máy giết mổ gia súc tại đường Võ Văn Bích, ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, do Công ty TNHH Thực phẩm Lộc An làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ 2.000 con/ngày.

+ Nhà máy giết mổ gia súc công nghiệp tại xã Phước Thạnh, do Công ty Cổ phần Nhị Tân làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ dự kiến 1.000 con/ngày.

\* Ngoài ra, Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (Vissan) sẽ đưa vào hoạt động Nhà máy giết mổ heo tại Cụm Công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, với công suất giết mổ heo 2.500 - 4.000 con/ngày.

**b) Các cơ sở giết mổ thủ công hiện hữu ngưng hoạt động và di dời vào các Nhà máy giết mổ heo công nghiệp**

- Đến 30 tháng 6 năm 2016, ngưng hoạt động giết mổ tại Xí nghiệp giết mổ Nam Phong, quận Bình Thạnh và Cơ sở giết mổ Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức. Các chủ gia công giết mổ đang hoạt động tại cơ sở này sẽ chuyển sang 02 cơ sở giết mổ hiện

hữu trên địa bàn thành phố, để đảm bảo ổn định nguồn thịt heo an toàn cung cấp cho nhu cầu tiêu dùng của Thành phố. Cụ thể như sau:

+ Đưa vào giết mổ tại cơ sở giết mổ Trung tâm quận Bình Tân, quận Bình Tân 1.000 con/ngày, nâng công suất giết mổ lên 1.500 con/ngày.

+ Đưa vào giết mổ tại Nhà máy giết mổ của Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (Vissan), quận Bình Thạnh khoảng 1.000 con/ngày, nâng công suất giết mổ lên 2.000 con/ngày.

+ Như vậy, đến 30 tháng 6 năm 2016, thành phố Hồ Chí Minh còn 18 cơ sở giết mổ heo tại 11 quận, huyện bao gồm: quận 7 (01 cơ sở), quận 8 (01 cơ sở), Bình Thạnh (01 cơ sở), Bình Tân (01 cơ sở), Bình Chánh (01 cơ sở), Hóc Môn (01 cơ sở), Củ Chi (8 cơ sở), Nhà Bè (02 cơ sở), Cần Giờ (02 cơ sở), với công suất bình quân hàng đêm trên địa bàn Thành phố khoảng 7.555 con heo/ngày.

- Đến 31/12/2016, ngưng hoạt động Cửa hàng thực phẩm Bình Đông của Công ty Cổ phần Thương nghiệp tổng hợp giết mổ heo tại địa chỉ 213 Bến Bình Đông, phường 11, quận 8. Các chủ gia công giết mổ đang hoạt động tại cơ sở này sẽ chuyển sang giết mổ tại Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (Vissan), quận Bình Thạnh khoảng 300 con/ngày, nâng công suất giết mổ lên 2.300 con/ngày.

Như vậy, đến cuối năm 2016, thành phố Hồ Chí Minh còn 17 cơ sở giết mổ heo tại 11 quận, huyện bao gồm: quận 7 (01 cơ sở), Bình Thạnh (01 cơ sở), Bình Tân (01 cơ sở), Bình Chánh (01 cơ sở), Hóc Môn (01 cơ sở), Củ Chi (8 cơ sở), Nhà Bè (02 cơ sở), Cần Giờ (02 cơ sở), với công suất bình quân hàng đêm trên địa bàn Thành phố khoảng 8.030 con heo/ngày.

- Đến cuối năm 2017, tất cả các cơ sở giết mổ hiện hữu phải chấm dứt hoạt động, ngoại trừ 02 cơ sở giết mổ thủ công tại huyện Cần Giờ cung cấp cho người dân của huyện. Toàn bộ hoạt động giết mổ heo được đưa vào hoạt động tại 06 Nhà máy giết mổ gia súc quy mô công nghiệp hiện đại trên địa bàn 02 huyện Hóc Môn và Củ Chi, với công suất giết mổ 10.000 - 15.000 con/ngày.

## **1.2. Các Nhà máy giết mổ gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

- Đến cuối năm 2017, đưa vào hoạt động 02 Nhà máy giết mổ gia cầm quy mô công nghiệp hiện đại trên địa bàn huyện Củ Chi. Cụ thể:

+ Nhà máy giết mổ gia cầm tại ấp 1 A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi do Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ 100.000 - 150.000 con/ngày.

+ Nhà máy giết mổ gia cầm tại xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, do Công ty TNHH Phạm Tôn làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ 150.000 con/ngày.

+ Ngoài ra, Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (Vissan) sẽ đưa vào hoạt động Nhà máy giết mổ gia cầm tại Cụm Công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, với công suất giết mổ gia cầm 12.000 - 20.000 con/ngày.

Như vậy, đến cuối năm 2017, ngưng hoạt động giết mổ tại Trung tâm giết mổ gia cầm An Nhơn của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV tại quận Gò Vấp. Toàn bộ hoạt động giết mổ gia cầm được đưa vào hoạt động tại 02 Nhà máy giết mổ gia cầm quy mô công nghiệp hiện đại trên địa bàn huyện Củ Chi, với tổng công suất giết mổ 250.000 – 300.000 con/ngày.

### **1.3. Các Nhà máy giết mổ bò trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.**

- Đến cuối năm 2017, đưa vào hoạt động Nhà máy giết mổ bò tại ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, do Công ty Cổ phần Delta làm chủ đầu tư, với công suất giết mổ bò 200 con/ngày.

- Ngoài ra, Công ty TNHH MTV Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (Vissan) sẽ đưa vào hoạt động Nhà máy giết mổ heo tại Cụm Công nghiệp chế biến thực phẩm Vissan, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, với công suất giết mổ bò 300 con/ngày.

## **2. Định hướng đến năm 2025**

- Dự kiến đến năm 2020, tổng công suất giết mổ của các Nhà máy giết mổ công nghiệp khoảng 14.500 con heo/ngày (tương ứng 1.015 tấn thịt heo/ngày); 320.000 con gia cầm (tương ứng 480 tấn thịt gia cầm/ngày) và 200 con bò/ngày (tương ứng 30 tấn thịt bò/ngày). Do đó, đến năm 2020, khi các Nhà máy giết mổ công nghiệp hoạt động ổn định, có thể đáp ứng 100% nhu cầu tiêu dùng thịt heo và thịt gia cầm; 14,29% nhu cầu thịt bò cho người dân Thành phố.

- Sau năm 2020 và định hướng đến năm 2025, các Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp vẫn tiếp tục hoạt động. Căn cứ vào tình hình thực tế, các Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp sẽ tăng công suất giết mổ nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, chế biến thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước, kể cả phục vụ xuất khẩu.

## **III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Hình thức đầu tư**

Các doanh nghiệp tham gia quy hoạch giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tự đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm và dây chuyền giết mổ để tiến hành hoạt động sản xuất, giết mổ.

## **2. Giải pháp thực hiện quy hoạch**

- Công khai quy hoạch hệ thống giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố gắn với vùng sản xuất nguyên liệu, chế biến công nghiệp, vùng cơ sở an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

- Công bố quy hoạch vùng sản xuất giống, vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh gắn với thị trường tiêu thụ, an toàn sinh học và bảo vệ môi trường, để đảm bảo nguồn nguyên liệu cho các nhà máy giết mổ.

- Giới thiệu các nhà máy giết mổ công nghiệp trên địa bàn Thành phố, để các cơ sở giết mổ thủ công hiện hữu có kế hoạch di dời theo đúng lộ trình quy hoạch đã phê duyệt.

## **3. Giải pháp tuyên truyền**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của người dân về an toàn thực phẩm; khuyến cáo người tiêu dùng sử dụng nguồn thịt gia súc, gia cầm có nguồn gốc, đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y, tiến tới thay đổi dần thói quen sử dụng thịt nóng sang sử dụng thịt mát hoặc đông lạnh.

- Vận động người chăn nuôi nâng cao nhận thức sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP, đảm bảo cung cấp nguồn thực phẩm an toàn, truy suất được nguồn gốc và bảo vệ môi trường.

## **4. Giải pháp về an toàn thực phẩm và xúc tiến thương mại**

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác kiểm tra việc áp dụng quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP), các biện pháp phòng chống dịch bệnh, an toàn sinh học, đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

- Kiểm tra chặt chẽ các điều kiện vệ sinh thú y, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; kiên quyết xử lý các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm thủ công hiện hữu không đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường trong thời gian chờ các nhà máy giết mổ công nghiệp đi vào hoạt động. Trong trường hợp cần thiết, có thể đình chỉ hoạt động trước thời hạn nếu không đảm bảo các điều kiện an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường theo quy định.

- Phối hợp với các tỉnh kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, đảm bảo chất lượng nguồn động vật đưa về Thành phố để giết

mổ và tiêu thụ để cung cấp sản phẩm an toàn cho Thành phố.

- Quản lý sản phẩm động vật theo chuỗi từ nguyên liệu đến bàn ăn, đảm bảo truy xuất nguồn gốc từ khâu chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển đến chế biến, tiêu thụ. Xây dựng quy định điều kiện kinh doanh thực phẩm tại các chợ đầu mối bảo đảm an toàn thực phẩm, từng bước xây dựng, hình thành các thương hiệu sản phẩm thịt an toàn.

- Tổ chức tập huấn và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các đối tượng có liên quan theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng chuỗi liên kết ngành hàng giữa sản xuất, giết mổ và phân phối; hỗ trợ các doanh nghiệp giết mổ xây dựng thương hiệu sản phẩm và quảng bá giới thiệu sản phẩm.

### **5. Giải pháp về môi trường**

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho các cơ sở giết mổ hiện hữu, các nhà máy giết mổ công nghiệp thực hiện đúng quy định của Luật Môi trường.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc xử lý nước thải của các cơ sở giết mổ và có biện pháp xử lý kịp thời các cơ sở giết mổ gây ô nhiễm môi trường hoặc giết mổ vượt công suất đã thiết kế. Đảm bảo các cơ sở giết mổ thực hiện đúng các quy định về việc xử lý chất thải, nước thải.

### **6. Giải pháp khoa học công nghệ**

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới tiên tiến của các nước trong giết mổ theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm.

- Áp dụng công nghệ sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn, kiểm soát hiệu quả các nguy cơ về an toàn thực phẩm và thân thiện với môi trường.

- Ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải lỏng tại các Nhà máy giết mổ nhằm đảm bảo chất thải đầu ra đạt tiêu chuẩn theo quy định.

### **7. Giải pháp chính sách**

- Xây dựng quy trình, thủ tục triển khai dự án Nhà máy giết mổ công nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và thời gian hoàn thành.

- Triển khai thực hiện Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Các ngân hàng thương mại ưu tiên bố trí nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; ưu đãi mức vay, thời hạn, lãi suất...

- Hướng dẫn và tạo điều kiện hỗ trợ cho các doanh nghiệp được tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi từ Chính phủ và Ủy ban nhân Thành phố để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà máy giết mổ công nghiệp và mở rộng hoạt động đầu tư giết mổ gắn với hệ thống chế biến thực phẩm với giá cả cạnh tranh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ủy ban nhân dân quận, huyện**

- Triển khai phương án quy hoạch giết mổ gia súc, gia cầm, nhất là tại các địa phương có cơ sở giết mổ thủ công hiện hữu, có quy hoạch nhà máy giết mổ công nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi tiến độ triển khai các Nhà máy giết mổ công nghiệp trên địa bàn. Phối hợp với các sở ngành liên quan hỗ trợ thủ tục pháp lý đầu tư nhà máy giết mổ để các nhà đầu tư khẩn trương triển khai xây dựng và đưa nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm đi vào hoạt động theo đúng tiến độ quy hoạch đã phê duyệt.

- Tổ chức quản lý và kiểm soát hoạt động giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn đảm bảo các điều kiện về vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch của cơ quan thú y, các trường hợp giết mổ gia súc, gia cầm trái phép trên địa bàn.

- Phối hợp với các Sở ngành có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý các cơ sở giết mổ hiện hữu không đảm bảo các điều kiện về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; đồng thời đảm bảo ngưng hoạt động các cơ sở giết mổ hiện hữu trên địa bàn theo đúng thời gian quy định.

##### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện, các sở ngành công bố quy hoạch để các tổ chức, cá nhân hiểu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung thực hiện quy hoạch.

- Hướng dẫn cho các doanh nghiệp đầu tư nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm phù hợp với quy hoạch, đảm bảo các điều kiện về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với các Sở ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng quy trình, thủ tục triển khai dự án Nhà máy giết mổ công nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đảm bảo đúng tiến độ và thời gian hoàn thành.

- Phối hợp với các Sở ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện thẩm định điều kiện vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm tại các nhà máy giết mổ, cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Thẩm định, góp ý về lựa chọn công nghệ giết mổ và công nghệ chế biến đối với các dự án Nhà máy giết mổ công nghiệp.

- Vận động người chăn nuôi áp dụng quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP), đảm bảo an toàn sinh học, phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

- Chỉ đạo Chi cục Thú y cấp giấy chứng nhận cơ sở đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm theo quy định; tổ chức kiểm tra, thanh tra, định kỳ lấy mẫu giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở giết mổ động vật, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Xử lý nghiêm các trường hợp không đảm bảo các điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện quy hoạch, quản lý hoạt động giết mổ, chế biến vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố..

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, hướng dẫn các thủ tục cấp phép đầu tư cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn doanh nghiệp các thủ tục để hưởng chính sách ưu đãi của Chính phủ theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 về Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và Thông tư số 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn thực hiện Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

### **4. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, xây dựng kế hoạch bố trí kinh phí đối với các dự án có sử dụng nguồn vốn

vay ưu đãi từ Ủy ban nhân dân Thành phố; hướng dẫn các doanh nghiệp trình tự thủ tục thanh quyết toán theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế Thành phố thống nhất phương pháp thẩm định, hướng dẫn trình tự thủ tục lập hồ sơ thẩm định đơn giá thuê đất, làm cơ sở cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm thực hiện đúng quy định.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và doanh nghiệp giết mổ gia súc, gia cầm nghiên cứu xây dựng các quy chuẩn địa phương, rào cản kỹ thuật áp dụng trong chăn nuôi, giết mổ, chế biến để nâng cao chất lượng an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật tiêu thụ trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu chuyển giao công nghệ, hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO, HACCP, xây dựng thương hiệu sản phẩm...liên quan đến hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm và các sản phẩm sau giết mổ.

### **6. Sở Công Thương**

- Tổ chức sắp xếp hệ thống bán buôn, bán lẻ sản phẩm thịt gia súc, gia cầm tại các chợ, đảm bảo thuận tiện và an toàn thực phẩm.

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu để hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường, phối hợp với ngành chức năng tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp giết mổ, chế biến, vận chuyển, kinh doanh gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn thực phẩm.

### **7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Hướng dẫn các doanh nghiệp đầu tư nhà máy giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm thực hiện các thủ tục về đất đai và môi trường theo quy định.

- Thẩm định điều kiện vệ sinh môi trường tại các cơ sở giết mổ, điểm kinh doanh bán buôn và bán lẻ động vật và sản phẩm động vật.

- Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra xử lý về môi trường theo quy định của Luật môi trường.

### **8. Sở Y tế**

- Cấp giấy xác nhận công bố sản phẩm phù hợp quy định an toàn thực phẩm cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn có nguồn gốc động vật.



- Phối hợp với các Sở ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện trong việc kiểm tra, kiểm soát về an toàn thực phẩm trong giết mổ, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.

### **9. Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Sở Xây dựng**

Hướng dẫn thủ tục và cấp giấy phép quy hoạch, giấy phép xây dựng cho các nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm.

### **10. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước và Ủy ban nhân dân Thành phố về hoạt động lưu thông, vận chuyển, giết mổ và kinh doanh thịt gia súc, gia cầm.

- Tuyên truyền cho người dân chỉ sử dụng các sản phẩm gia súc, gia cầm có nguồn gốc, đã qua kiểm soát của cơ quan thú y và đảm bảo an toàn thực phẩm.

### **11. Công an Thành phố**

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong việc kiểm tra phát hiện, xử lý vi phạm về lĩnh vực thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường đối với hoạt động giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn Thành phố.

### **12. Các chủ đầu tư Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp và các cơ sở giết mổ hiện hữu.**

- Thực hiện đúng các thủ tục đầu tư xây dựng nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm theo quy định.

- Đảm bảo các điều kiện về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định.

- Đảm bảo tiến độ hoàn thành và đưa nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm công nghiệp đi vào hoạt động theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt.

- Các cơ sở giết mổ hiện hữu có phương án di dời và ngưng hoạt động theo đúng thời gian quy định tại Quyết định này./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**PHỤ LỤC 1****Danh sách cơ sở giết mổ và công suất giết mổ thực tế gia súc, gia cầm  
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2032/QĐ-UBND  
ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Stt	Năm	Công suất giết mổ thực tế (con/ngày)					Xếp loại theo Thông tư 45
		2011	2012	2013	2014	2015	2015
<b>I</b>	<b>CƠ SỞ GIẾT MỔ HEO</b>	<b>6.445</b>	<b>7.460</b>	<b>7.755</b>	<b>6.842</b>	<b>7.581</b>	
	<b>Quận 7</b>	40	40	40	35	20	
1	Tân Thuận Đông	40	40	40	35	20	B
	<b>Quận 8</b>	640				<b>320</b>	
2	Trạm 4	260	260	260	200	Ngưng hoạt động	
3	213 Bến Bình Đông	380	380	380	300	320	B
	<b>Quận 12</b>	<b>815</b>	<b>700</b>	<b>1.100</b>			
4	Trung tâm Quận 12	815	700	1.100	Ngưng hoạt động		
	<b>Quận Thủ Đức</b>	<b>60</b>	<b>60</b>	<b>60</b>	<b>55</b>	<b>50</b>	
5	Hiệp Bình Chánh	60	60	60	55	50	B
	<b>Quận Bình Thạnh</b>	<b>1.575</b>	<b>1.975</b>	<b>2.000</b>	<b>2.800</b>	<b>2.600</b>	
6	Vissan	600	1.000	1.000	800	800	B
7	Nam Phong	975	975	1.000	800	1.800	B
	<b>Quận Bình Tân</b>	<b>800</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>	<b>270</b>	<b>330</b>	
8	Trung tâm Bình Tân	800	1.500	1.500	270	330	B
	<b>Huyện Bình Chánh</b>	<b>90</b>	<b>90</b>	<b>90</b>	<b>50</b>	<b>45</b>	
9	Phong Phú	80	80	80	Ngưng hoạt động		
10	Ấp 3-xã Bình Chánh	10	10	10	50	45	B
	<b>Huyện Hóc Môn</b>	<b>1.750</b>	<b>1.750</b>	<b>1.120</b>	<b>1.530</b>	<b>200</b>	

11	Thị trấn Học Môn	800	800	800	1.300	Ngưng hoạt động	
12	Bà Điểm	630	630	Ngưng hoạt động			
13	Xuân Thới Sơn	320	320	320	230	200	B
	<b>Huyện Củ Chi</b>	<b>315</b>	<b>315</b>	<b>715</b>	<b>1.290</b>	<b>3.590</b>	
14	Phú Hòa Đông	35	35	35	35	40	B
15	Tân Thạnh Đông	35	35	35	165	160	B
16	Tân Phú Trung	80	80	80	90	135	B
17	Phước Thạnh	40	40	40	30	30	B
18	An Nhơn Tây	20	20	20	5	10	B
19	An Hạ	50	50	450	900	3.000	B
20	Hòa Phú	40	40	40	45	200	B
21	An Phú	15	15	15	20	15	B
	<b>Huyện Nhà Bè</b>	<b>290</b>	<b>290</b>	<b>390</b>	<b>290</b>	<b>380</b>	
22	Phước Kiển	200	200	300	215	320	B
23	Sơn Vàng	90	90	90	75	60	B
	<b>Huyện Cần Giờ</b>	<b>70</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>22</b>	<b>20</b>	
24	Cần Thạnh	30	50	50	7	5	B
25	Trung Tuyển	40	50	50	15	15	B
<b>II</b>	<b>CƠ SỞ GIẾT MỒ GIA CẨM</b>	<b>49.000</b>	<b>60.000</b>	<b>62.000</b>	<b>71.000</b>	<b>82.000</b>	
26	An Nhơn	49.000	60.000	62.000	71.000	82.000	B

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**PHỤ LỤC 2****Dự kiến di dời các cơ sở giết mổ hiện hữu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

STT	CSGM	Quận/ Huyện	Số chủ tham gia giết mổ	Dự kiến chuyển về địa điểm giết mổ							Tổng cộng	Ghi chú
				CSGM tại tỉnh	CSGM Vissan tại Long An	Công ty CP TM Hóc Môn	Tổng Cty Nông Nghệ Sài Gòn	HTX Tân Hiệp	Ngừng giết mổ	Đang lựa chọn CSGM công nghiệp		
<b>I. CSGM GIA SÚC</b>												
1	Tân Thuận Đông	Quận 7	1							1	<b>1</b>	
2	Trạm 4	Quận 8	4	1	1					2	<b>4</b>	
3	213, Bến Bình Đông	Quận 8	6	6							<b>6</b>	
4	Công ty Vissan	Bình Thạnh	7		7						<b>7</b>	
5	Nam Phong	Bình Thạnh	14			1	8			5	<b>14</b>	
6	Trung tâm Bình Tân	Bình Tân	2							2	<b>2</b>	
7	Hiệp Bình Chánh	Thủ Đức	1							1	<b>1</b>	
8	Áp 3, Bình Chánh	Bình Chánh	4	4							<b>4</b>	
9	Sơn Vàng	Nhà Bè	7	4						3	<b>7</b>	
10	Phước Kiểng	Nhà Bè	8	4					1	3	<b>8</b>	
11	Trung tâm Hóc Môn	Hóc Môn	9			9					<b>9</b>	
12	Xuân Thới Sơn	Hóc Môn	2							2	<b>2</b>	

13	An Hạ	Củ Chi	10			5		1		4	<b>10</b>	
14	Phước Thạnh	Củ Chi	4							4	<b>4</b>	
15	Tân Phú Trung	Củ Chi	6			1		1		4	<b>6</b>	
16	An Phú	Củ Chi	2							2	<b>2</b>	
17	An Nhơn Tây	Củ Chi	2						2		<b>2</b>	
18	Hòa Phú	Củ Chi	7			1	6				<b>7</b>	
19	Tân Thạnh Đông	Củ Chi	4				3	1			<b>4</b>	
20	Phú Hòa Đông	Củ Chi	5				5				<b>5</b>	
<b>II. CSGM GIA CẨM</b>												
1	Trung tâm An Nhơn	Gò Vấp	8					3			5	<b>8</b>
<b>Tổng cộng</b>			<b>113</b>	<b>19</b>	<b>8</b>	<b>17</b>	<b>25</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>38</b>	<b>113</b>	

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**PHỤ LỤC 3****Bảng phân kỳ dự kiến quy hoạch các cơ sở giết mổ giai đoạn 2016 - 2020***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	NĂM	2015	2016	2017	2018	2019	2020
<b>A</b>	<b>Nhu cầu giết mổ gia súc, gia cầm (con/ngày)</b>						
<b>1</b>	<b>Nhu cầu giết mổ gia súc</b>	<b>11.200</b>	<b>11.700</b>	<b>12.250</b>	<b>12.800</b>	<b>13.400</b>	<b>13.900</b>
a	Nhu cầu giết mổ trâu, bò	1.200	1.200	1.250	1.300	1.400	1.400
b	Nhu cầu giết mổ heo	10.000	10.500	11.000	11.500	12.000	12.500
<b>2</b>	<b>Nhu cầu giết mổ gia cầm</b>	<b>260.000</b>	<b>270.000</b>	<b>280.000</b>	<b>290.000</b>	<b>300.000</b>	<b>320.000</b>
<b>B</b>	<b>Công suất giết mổ thực tế (con/ngày)</b>						
<b>1</b>	<b>Công suất giết mổ gia súc</b>	<b>7.555</b>	<b>7.555</b>   <b>8.030</b>	<b>8.010</b>	<b>7.600</b>	<b>11.150</b>	<b>14.700</b>
a	Công suất giết mổ trâu, bò				100	150	200
b	Công suất giết mổ heo	7.555	7.555   8.030	8.010	7.500	11.000	14.500
<b>2</b>	<b>Công suất giết mổ gia cầm</b>	<b>82.000</b>	<b>82.000</b>	<b>82.000</b>	<b>170.000</b>	<b>215.000</b>	<b>320.000</b>
<b>C</b>	<b>Công suất Nhà máy giết mổ công nghiệp (con/ngày)</b>						
<b>I</b>	<b>Công suất Nhà máy giết mổ gia súc</b>				<b>7.600</b>	<b>11.150</b>	<b>14.700</b>
<b>1</b>	<b>Công suất Nhà máy giết mổ heo</b>				<b>7.500</b>	<b>11.000</b>	<b>14.500</b>
1.1	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV				1.000	1.500	2.000
1.2	Hợp tác xã Tân Hiệp				1.000	1.500	2.000
1.3	Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn				1.000	1.500	2.000
1.4	Công ty Cổ phần Nhị Tân				500	1.000	1.000
1.5	Công ty TNHH Việt Nam kỹ nghệ súc sản (Vissan)				1.500	2.000	2.500

1.6	Công ty TNHH Dịch vụ An Hạ				1.500	2.000	3.000
1.7	Công ty TNHH Thực phẩm Lộc An				1.000	1.500	2.000
<b>2</b>	<b>Công suất Nhà máy giết mổ bò</b>				<b>100</b>	<b>150</b>	<b>200</b>
	Công ty Cổ phần Delta				100	150	200
<b>II</b>	<b>Công suất Nhà máy giết mổ gia cầm</b>				<b>170.000</b>	<b>215.000</b>	<b>320.000</b>
1	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV				80.000	100.000	150.000
2	Công ty TNHH Phạm Tôn				80.000	100.000	150.000
3	Công ty TNHH Việt Nam kỹ nghệ súc sản (Vissan)				10.000	15.000	20.000
<b>D</b>	<b>Công suất Cơ sở giết mổ hiện hữu (con/ngày)</b>						
<b>I</b>	<b>Công suất Cơ sở giết mổ heo</b>	<b>7.555</b>	<b>7.555</b>	<b>8.030</b>	<b>8.010</b>		
	<b>Quận 7</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>20</b>			
1	Tân Thuận Đông	20	20	20			
	<b>Quận 8</b>	<b>320</b>	<b>320</b>				
2	213 Bến Bình Đông	320	320				
	<b>Quận Thủ Đức</b>	<b>50</b>	<b>50</b>				
3	Hiệp Bình Chánh	50	50				
	<b>Quận Bình Thạnh</b>	<b>2.600</b>	<b>2.600</b>	<b>2.000</b>	<b>2.300</b>		
4	Vissan	800	800	2.000	2.300		
5	Nam Phong	1.800	1.800				
	<b>Quận Bình Tân</b>	<b>330</b>	<b>330</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>		
6	Trung tâm Bình Tân	330	330	1.500	1.500		
	<b>Huyện Bình Chánh</b>	<b>45</b>	<b>45</b>	<b>45</b>			
7	Ấp 3-xã Bình Chánh	45	45	45			

	<b>Huyện Hóc Môn</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	<b>200</b>			
8	Xuân Thới Sơn	200	200	200			
	<b>Huyện Củ Chi</b>	<b>3.590</b>	<b>3.590</b>	<b>3.590</b>			
9	Phú Hòa Đông	40	40	40			
10	Tân Thạnh Đông	160	160	160			
11	Tân Phú Trung	135	135	135			
12	Phước Thạnh	30	30	30			
13	An Nhơn Tây	10	10	10			
14	An Hạ	3.000	3.000	3.000			
15	Hòa Phú	200	200	200			
16	An Phú	15	15	15			
	<b>Huyện Nhà Bè</b>	<b>380</b>	<b>380</b>	<b>380</b>			
17	Phước Kiển	320	320	320			
18	Sơn Vàng	60	60	60			
	<b>Huyện Cần Giờ</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>20</b>			
19	Cần Thạnh	5	5	5			
20	Trung Tuyển	15	15	15			
<b>II</b>	<b>Công suất Cơ sở giết mổ gia cầm</b>	<b>82.000</b>	<b>82.000</b>	<b>82.000</b>			
1	An Nhơn	82.000	82.000	82.000			

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2059/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2016*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1017/TTr-GDDT-VP ngày 12 tháng 4 năm 2016 và Công văn số 1960/STP-KSTT ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Giám đốc Sở Tư pháp,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 (hai) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Phong**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Tên văn bản QPPL quy định thủ tục hành chính mới</b>
1	Thủ tục thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học (không có vốn đầu tư nước ngoài)	Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 1 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học.
2	Thủ tục cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học	

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:****1. Thủ tục thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học.****a. Trình tự thực hiện:**

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Giáo dục và Đào tạo (Địa chỉ: Số 66 – 68 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1) vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì cấp Biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, kiểm tra các điều kiện theo quy định và cấp quyết định thành lập; Trường hợp không cấp quyết định, Sở Giáo dục và Đào tạo phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**b. Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Một (01) tờ trình xin thành lập trung tâm.

+ Một (01) Đề án thành lập trung tâm gồm các nội dung sau:

• Tên trung tâm, loại hình trung tâm, địa điểm đặt trung tâm, sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc thành lập trung tâm;

• Mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của trung tâm;

• Chương trình giảng dạy, quy mô đào tạo;

• Cơ sở vật chất của trung tâm;

• Cơ cấu tổ chức của trung tâm, giám đốc, các phó giám đốc (nếu cần), các tổ (hoặc phòng chuyên môn);

• Sơ yếu lý lịch của người dự kiến làm giám đốc trung tâm.

+ Một (01) dự thảo nội quy tổ chức hoạt động của trung tâm.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học thuộc một trong các trường hợp sau:

- Các trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Các trung tâm thuộc trường trung cấp chuyên nghiệp;

- Các trung tâm do các tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học hoặc văn bản từ chối không cấp có nêu rõ lý do.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**j. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** (Điều 7 Chương II Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 1 năm 2011 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội và quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Đề án thành lập trung tâm xác định rõ: mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình và nội dung đào tạo, bồi dưỡng; đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm dự kiến, tổ chức bộ máy, nguồn lực và tài chính; phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển trung tâm.

**k. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 1 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học, có hiệu lực từ ngày 15/3/2011.

- Quyết định số 6481/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2014 về ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học.

## **2. Thủ tục cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học.**

### **a. Trình tự thực hiện:**

- **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Giáo dục và Đào tạo (Địa chỉ: 66 - 68 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Quận 1) vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định cấp Biên nhận hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, kiểm tra và ra quyết định cho phép trung tâm triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; Trường hợp không cấp quyết định, Sở Giáo dục và Đào tạo phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Tổ chức, cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên biên nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**b. Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **c. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Một (01) tờ trình đề nghị cấp phép hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học do giám đốc trung tâm ký tên, đóng dấu.

+ Một (01) quyết định thành lập trung tâm do cơ quan có thẩm quyền cấp:

+ Một (01) nội quy hoạt động của trung tâm.

+ Một (01) báo cáo về trang thiết bị làm việc của văn phòng; lớp học, phòng thực hành, cơ sở phục vụ đào tạo trong đó phải có văn bản chứng minh về quyền sở hữu (hoặc hợp đồng thuê) đất, nhà, kinh phí hoạt động.

+ Một (01) chương trình, giáo trình, tài liệu dạy học.

+ Một (01) danh sách trích ngang đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giảng dạy.

+ Một (01) các quy định về học phí, lệ phí.

+ Một (01) chứng chỉ sẽ cấp cho học viên khi kết thúc khóa học.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**d. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học thuộc một trong các trường hợp sau:

- Trung tâm ngoại ngữ, tin học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; trung tâm ngoại ngữ, tin học do các tổ chức, cá nhân đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập;

- Trung tâm ngoại ngữ, tin học thuộc các trường trung cấp chuyên nghiệp có trụ sở đóng tại địa phương;

- Trung tâm ngoại ngữ, tin học thuộc các bộ, ban, ngành, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trụ sở đóng tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học hoặc văn bản từ chối không cấp có nêu rõ lý do.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**j. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** (Điều 12 Chương III Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 1 năm 2011 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Trình độ chuyên môn và trình độ sư phạm của giáo viên, kỹ thuật viên, giảng dạy lý thuyết, thực hành: giáo viên cơ hữu của trung tâm ngoại ngữ, tin học phải có bằng cao đẳng sư phạm trở lên hoặc có bằng cao đẳng, đại học phù hợp với chương trình được phân công giảng dạy và chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Giáo viên thỉnh giảng thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số lượng giáo viên phải đảm bảo tỉ lệ trung bình không quá 25 học viên/1 giáo viên/ca học.

- Có đủ phòng học, phòng chức năng phù hợp, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; phòng làm việc cho bộ máy hành chính theo cơ cấu tổ chức của trung



---

tâm để phục vụ công tác quản lý, đào tạo. Phòng học đủ ánh sáng, có diện tích tối thiểu đảm bảo  $1,5\text{m}^2$ /học viên/ca học.

- Có giáo trình, tài liệu, thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập theo yêu cầu của chương trình đào tạo; có thư viện, cơ sở thí nghiệm, thực tập, thực hành và các cơ sở vật chất khác đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ.

- Có khu vực cho cán bộ, giáo viên và học viên nghỉ giải lao, nghỉ giữa giờ.

**k. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 1 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2070/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2016*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị  
(quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang,  
phường Phú Hữu, Quận 9**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 24/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng (QCXDVN 01:2008/BXD);

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Quận 9 đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 4284/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9 (quy hoạch sử dụng đất - kiến trúc - giao thông);

Căn cứ Quyết định số 6744/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9 (hạ tầng kỹ thuật);

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Công văn số 1145/SQHKT-QHKV2 ngày 05 tháng 4 năm 2016 và Tờ trình số 627/TTr-SQHKT ngày 29 tháng 02 năm 2016 về trình duyệt điều chỉnh cục bộ đề án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt điều chỉnh cục bộ đề án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9, với các nội dung chính như sau:

### **1. Vị trí, quy mô và giới hạn phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

- Quy mô diện tích khu vực điều chỉnh cục bộ quy hoạch: 3,19 ha.

- Vị trí và giới hạn phạm vi điều chỉnh cục bộ quy hoạch: gồm lô đất có ký hiệu: I-7 trên bản vẽ tổng mặt bằng quy hoạch sử dụng đất của đề án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9.

+ Phía Đông giáp : đường D6.

+ Phía Tây giáp : đường D4 và đất giáo dục.

+ Phía Nam giáp : đường D5 và đất giáo dục.

+ Phía Bắc giáp : đường D1.

### **3. Cơ quan tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

Ủy ban nhân dân Quận 9.

### **4. Hồ sơ bản vẽ điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

- Bản sao các bản đồ quy hoạch của đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đã được phê duyệt.

- Bản đồ vị trí, giới hạn ô đường, khu vực cần điều chỉnh cục bộ (trích từ bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất đã được phê duyệt) và bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất theo phương án điều chỉnh (thể hiện khu vực điều chỉnh cục bộ và khu vực tiếp cận).

### **Điều 2. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

#### **1. Mục đích và lý do điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000:**

- Nhằm xóa quy hoạch không khả thi, làm cơ sở thực hiện dự án và đáp ứng nhu cầu đầu tư của tổ chức, cá nhân trong khu vực quy hoạch.

- Việc điều chỉnh từ nhà ở chung cư cao tầng thành nhà ở thấp tầng làm giảm quy mô dân số tại khu vực (giảm 3.190 người), đồng thời giảm áp lực về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại khu vực.

#### **2. Nội dung điều chỉnh:**

Về chức năng sử dụng đất, quy mô dân số, các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị:

	Theo đồ án quy hoạch được duyệt	Sau khi điều chỉnh cục bộ quy hoạch
Chức năng sử dụng đất	Ô phố ký hiệu I-7	
	Đất nhóm nhà ở cao tầng	Đất nhóm nhà ở thấp tầng
Quy mô diện tích (ha)	Ô phố ký hiệu I-7	
	3,19	3,19
Quy mô dân số (người)	Ô phố ký hiệu I-7	
	3.988	798

Chỉ tiêu sử dụng đất nhóm ở (m <sup>2</sup> /người)	Ô phố ký hiệu I-7	
	8	40
Mật độ xây dựng (%)	Ô phố ký hiệu I-7	
	20 - 40	≤ 60
Tầng cao tối thiểu, tối đa (tầng)	Ô phố ký hiệu I-7	
	30	04
Hệ số sử dụng đất	Ô phố ký hiệu I-7	
	6,0	2,4

### 3. Các điểm lưu ý:

Về tầng cao: số tầng bao gồm các tầng được quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 03:2012/BXD.

**Điều 3.** Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Quận 9 và các đơn vị có liên quan:

- Ủy ban nhân dân Quận 9 có trách nhiệm cập nhật và thể hiện trong hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9 những nội dung điều chỉnh nêu trên. Sau khi rà soát, đánh giá quá trình thực hiện đồ án này theo định kỳ thời hạn đã được quy định, cần tổng hợp các nội dung điều chỉnh để đưa vào nội dung nghiên cứu điều chỉnh tổng thể đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9 (trong đó có hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội). Trong quá trình quản lý, tổ chức triển khai thực hiện theo quy hoạch được duyệt cần kiểm soát, quản lý chặt chẽ để có giải pháp khắc phục những phát sinh (nếu có) do điều chỉnh cục bộ quy hoạch nhằm phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong phạm vi đồ án, đảm bảo việc quản lý, phát triển đô thị phù hợp với nội dung đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 và các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đã được phê duyệt.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày được phê duyệt, cơ quan có trách nhiệm công bố công khai quy hoạch đô thị cần phải công bố công khai nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9 này theo quy định.

- Công tác cấm mốc giới theo nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Gò Trang, phường Phú Hữu, Quận 9 cần được tổ chức thực hiện theo Thông tư số 15/2010/TT-

BXD ngày 27 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng và Quyết định số 19/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về cấm mốc giới theo quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố, Thủ trưởng các Sở - Ban - Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phú Hữu và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Khoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2260/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 5 năm 2016*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về phê duyệt “Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin  
trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Quy hoạch công nghệ thông tin Thành phố đến năm 2025;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 09/TTr-STTTT ngày 19 tháng 4 năm 2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Liêm**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động  
của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2260/QĐ-UBND  
ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi và hiệu quả trong mọi hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố làm cơ sở để phục vụ cải cách hành chính, triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử), nâng cao năng suất lao động, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong một số ngành lĩnh vực tại Thành phố để hướng tới mục tiêu xây dựng đô thị thông minh.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% các văn bản chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ các văn bản, tài liệu có độ mật) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử;
- 100% quận, huyện, 80% sở, ban, ngành có hệ thống thông tin tác nghiệp trong hoạt động quản lý; triển khai thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử);
- Mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình đến các xã vùng xa (thuộc huyện Củ Chi, Cần Giờ, Bình Chánh, Nhà Bè).
- Hoàn thiện phần mềm một cửa tại đơn vị; kết nối với phần mềm tác nghiệp chuyên ngành, cổng thông tin điện tử và các thiết bị tra cứu phục vụ việc tra cứu hồ sơ của người dân và doanh nghiệp.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở mức độ 3, 4 đối với danh mục nhóm các dịch vụ công được ưu tiên theo Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;
- Triển khai phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp tại các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nhằm tăng cường chất lượng và hiệu quả công việc tại các cơ quan nhà nước.
- 100% cán bộ công chức tại các sở, ngành quận, huyện, phường, xã, thị trấn sử dụng thư điện tử thành phố giao dịch nội bộ cơ quan và bên ngoài qua hệ thống thư điện tử của Thành phố;
- 100% các trạm y tế phường, xã kết nối với Hệ thống thông tin y tế Thành phố thông qua mạng thông tin y tế công cộng; 50% các bệnh viện quận, huyện và Thành phố có hệ thống thông tin bệnh viện và kết nối với Hệ thống thông tin y tế Thành phố thông qua mạng thông tin y tế điều trị; 100% các cơ quan bảo hiểm xã hội của Thành phố và quận huyện kết nối với Hệ thống thông tin y tế Thành phố thông qua mạng thông tin bảo hiểm y tế.
- 100% các trường học và Sở Giáo dục và Đào tạo có hệ thống thông tin giáo dục và kết nối với Hệ thống thông tin giáo dục Thành phố thông qua mạng thông tin giáo dục học đường;
- 100% các hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị chính (đường giao thông, mạng lưới cấp thoát nước, nhà cao tầng, mạng viễn thông..) được tạo lập dữ liệu số hóa.
- Hoàn thành xây dựng hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông và ứng dụng Công nghệ thông tin trong điều khiển để giảm thời gian ùn tắc giao thông; cơ bản hình thành hệ thống giao thông thông minh.
- Triển khai hiệu quả hệ thống quản lý khiếu nại tố cáo; liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo giữa quận, huyện và các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin và an toàn an ninh thông tin**

a) Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Thực hiện chuẩn hóa, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin tại đơn vị theo hướng công nghệ hiện đại nhằm phục vụ đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và

tăng cường đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của Thành phố;

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 553/KH-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện tăng cường công tác đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Thường xuyên rà soát, nâng cấp hệ thống Mạng băng thông rộng của thành phố (Metronet) đảm bảo vận hành ổn định cho hệ thống phần mềm ứng dụng triển khai tập trung trên hệ thống Trung tâm dữ liệu của Thành phố, đáp ứng được yêu cầu tác nghiệp và liên thông kết nối dữ liệu giữa các đơn vị;

- Chủ trì tổ chức triển khai chữ ký số chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước Thành phố nhằm bảo đảm tính pháp lý của văn bản trao đổi và an toàn, an ninh thông tin để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

## **2. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước**

a) Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử thành phố để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

- Hoàn thiện các phần mềm phục vụ chỉ đạo điều hành như phần mềm quản lý văn bản - hồ sơ công việc, chỉ đạo điều hành, khiếu nại tố cáo, lịch công tác, ... tại tất cả các cơ quan nhà nước kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) theo hướng hiệu quả hơn.

- Tập trung triển khai các phần mềm tác nghiệp chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính đối với những lĩnh vực bức thiết, liên quan đến người dân và doanh nghiệp như đất đai-xây dựng, bảo hiểm, hộ tịch, thuế, hải quan,...

b) Sở Thông tin và Truyền thông

- Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố với các sở, ngành quận, huyện và giữa các Sở với các quận, huyện nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại. Tiếp

tục mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến các xã, thị trấn thuộc các huyện Củ Chi, Cần Giờ, Bình Chánh, Nhà Bè.

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn triển khai liên thông hệ thống quản lý văn bản từ Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố đến các Sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời giữa các cấp chính quyền; tiến đến xây dựng một hệ thống Chính quyền điện tử trên địa bàn Thành phố hoạt động có hiệu quả.

### c) Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng và ISO điện tử trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch triển khai ISO điện tử thực hiện theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

## **3. Ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp**

### a) Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Hoàn thiện Trang thông tin điện tử, cung cấp thường xuyên, đầy đủ các nội dung thông tin theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Hoàn thiện phần mềm một cửa tại đơn vị, kết nối với phần mềm tác nghiệp chuyên ngành, cổng thông tin điện tử và các thiết bị tra cứu phục vụ việc tra cứu hồ sơ của người dân và doanh nghiệp.

- Chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện triển khai dịch vụ công trực tuyến kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua bưu điện.

### b) Sở Thông tin và Truyền thông

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống “Một cửa điện tử” của Thành phố nhằm phục vụ cung cấp tình trạng giải quyết hồ sơ hành chính của Thành phố đến người dân và doanh nghiệp.

- Hướng dẫn các đơn vị triển khai các dịch vụ công đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm

2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

- Triển khai phân mềm đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp tại các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nhằm tăng cường chất lượng và hiệu quả công việc tại các cơ quan nhà nước.

#### c) Ban Tiếp công dân Thành phố

Chủ trì tổ chức triển khai hệ thống quản lý khiếu nại tố cáo liên cơ quan: Ban Tiếp công dân (Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố), Thanh tra Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng nhằm theo dõi tình hình xử lý khiếu kiện của người dân, liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thành phố.

### **4. Ứng dụng Công nghệ Thông tin trong một số ngành, lĩnh vực hướng tới đô thị thông minh**

#### a) Giảm ùn tắc giao thông

Sở Giao thông vận tải chủ trì tổ chức thực hiện:

- Xây dựng khung kiến trúc tổng thể ngành giao thông vận tải Thành phố.

- Triển khai hệ thống camera giám sát giao thông phục vụ công tác phát hiện các sự cố giao thông tự động (ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, ngập nước, thời tiết xấu,...). Xây dựng hệ thống cung cấp tình hình giao thông và các thông tin giao thông (tốc độ, tình trạng phân luồng, điều tiết giao thông, rào chắn, các tuyến bị ngập nước, kẹt xe, tai nạn...). Nâng cấp bổ sung hệ thống điều khiển bằng thông tin giao thông điện tử trên địa bàn Thành phố.

- Ứng dụng các giải pháp công nghệ xây dựng hệ thống điều khiển tín hiệu giao thông, hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống tính toán mô phỏng giao thông và hệ thống thông tin giao thông. Hình thành Trung tâm quản lý điều hành giao thông làm đầu mối kết nối toàn bộ hệ thống điều khiển giao thông hiện hữu và trong tương lai như hệ thống vận tải hành khách công cộng, đường cao tốc đô thị, hệ thống thu phí, các bãi đậu xe, hệ thống cân tự động, hệ thống xử phạt qua hình ảnh, hệ thống quản lý vận tải....

- Xây dựng cơ sở dữ liệu GIS về hạ tầng giao thông; triển khai công cụ thu thập, tích hợp, quản lý và cung cấp dữ liệu chuyên đề giao thông trên bản đồ số.

### b) Chống ngập và ứng phó biến đổi khí hậu

Trung tâm Điều hành chương trình chống ngập nước Thành phố chủ trì thực hiện:

- Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ thông tin, trung tâm tính toán, quản lý thoát nước đô thị và điều hành chống ngập và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu mạng lưới thoát nước trên nền số hóa và xây dựng mô hình quản lý thông tin tích hợp tổng kiểm soát bao gồm Hệ thống thông tin địa lý GIS, hệ thống điều khiển thu thập dữ liệu (SCADA), phần mềm mô phỏng ngập lụt để quản lý giám sát hoạt động thoát nước đô thị, hỗ trợ cảnh báo diễn biến ngập phục vụ điều hành chống ngập.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về khí tượng, thủy văn phục vụ công tác quản lý thoát nước đô thị và điều hành chống ngập; xây dựng bản đồ cảnh báo rủi ro ngập lụt.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì tổ chức ứng dụng CNTT để quản lý dữ liệu biến đổi khí hậu và tính toán theo dõi phát thải khí nhà kính để phục vụ quản lý trong việc ứng phó biến đổi khí hậu.

### c) Giáo dục

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức thực hiện:

- Xây dựng kiến trúc tổng thể ngành giáo dục - đào tạo: kiến trúc, các chuẩn, tiêu chí cho việc liên thông kết nối và tích hợp.

- Xây dựng hạ tầng phục vụ ứng dụng Công nghệ thông tin cho ngành giáo dục Thành phố bao gồm hoàn chỉnh hạ tầng Công nghệ thông tin tại Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng giáo dục các quận, huyện và trường học các cấp theo mô hình hình thành hệ thống hạ tầng dùng chung trong ngành.

- Triển khai một mạng thông tin quản lý giáo dục thống nhất với đầu mối tại Sở Giáo dục và Đào tạo, phục vụ cho công tác quản lý thông tin giáo dục và đào tạo ở các phòng, ban chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng giáo dục quận, huyện và các cơ quan trực thuộc, bao gồm các phần mềm quản lý chuyên ngành: phần mềm quản lý nhà trường, phần mềm quản lý đào tạo, phần mềm tổng hợp số liệu thống kê và báo cáo về tình hình giáo dục và đào tạo tại Thành phố;... và các hệ thống phục vụ quản lý: hệ thống hợp trực tuyến; thẻ học sinh điện tử;...

- Xây dựng và triển khai các hệ thống phục vụ cho công tác dạy và học sau: Cổng thông tin điện tử tích hợp dành cho các đối tượng giáo viên, học sinh và phụ huynh phục vụ cho công tác dạy và học; Kênh giao tiếp giữa nhà trường với giáo viên, học sinh và phụ huynh thông qua cổng thông tin, hệ thống thư điện tử và hệ thống tin nhắn trên các thiết bị di động.

d) Y tế

Sở Y tế chủ trì tổ chức thực hiện:

- Xây dựng hạ tầng phục vụ ứng dụng CNTT cho ngành y tế Thành phố bao gồm hoàn chỉnh hạ tầng CNTT tại Sở Y tế, các bệnh viện quận huyện và trung tâm y tế dự phòng quận, huyện theo mô hình hình thành hệ thống hạ tầng dùng chung trong ngành.

- Xây dựng và triển khai một mạng thông tin quản lý y tế thống nhất với đầu mối tại Sở Y tế, phục vụ cho công tác quản lý y tế ở các phòng ban chuyên môn của Sở Y tế và các cơ quan trực thuộc, bao gồm các phần mềm quản lý chuyên ngành như: Quản lý người hành nghề và hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố; Quản lý cấp giấy phép và theo dõi hoạt động của các cơ sở sản xuất và kinh doanh thực phẩm; Quản lý, tổng hợp số liệu thống kê và báo cáo về tình hình dân số kế hoạch hóa gia đình tại Thành phố;

- Xây dựng hệ thống báo cáo, thống kê y tế qua mạng trong lĩnh vực khám chữa bệnh theo định dạng dữ liệu thống nhất và sử dụng các chuẩn theo quy định của Bộ Y tế.

- Triển khai nhân rộng mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong điều trị tại các bệnh viện tại thành phố - y tế điện tử và triển khai mạng y tế công cộng trên toàn thành phố.

- Kết nối, trao đổi dữ liệu giữa hệ thống thông tin của Bảo hiểm xã hội và hệ thống thông tin y tế nhằm phục vụ quản lý, giám sát thanh toán Bảo hiểm y tế; giảm thủ tục giấy tờ cho bệnh nhân.

e) Quản lý hạ tầng và phát triển đô thị

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các đơn vị liên quan triển khai GIS nền địa chính, địa hình dùng chung cho Thành phố.

- Sở Xây dựng chủ trì phối hợp các đơn vị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý xây dựng trên địa bàn thành phố, hiện đại hóa hệ thống thông tin và tự động hóa thao tác nghiệp vụ, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong ngành xây dựng, hỗ trợ hiệu quả thực hiện Chương trình đột phá của Thành phố về chỉnh trang và phát triển đô thị.

- Các Sở, Ban, ngành Thành phố triển khai các phần mềm ứng dụng, tạo lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong phạm vi quản lý của mình về hạ tầng kỹ thuật đô thị trên nền Hệ thống thông tin địa lý (GIS) thống nhất, bao gồm dữ liệu địa chính, dữ liệu địa hình, dữ liệu về công trình xây dựng, giao thông, mạng viễn thông, cấp thoát nước, công viên cây xanh, các công trình ngầm... làm cơ sở để khai thác phục vụ công tác quản lý, quy hoạch phát triển đô thị.

#### g) Hộ tịch

Sở Tư pháp tổ chức triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch đáp ứng các yêu cầu về trình tự, thủ tục và biểu mẫu của Luật Hộ tịch, phục vụ công tác quản lý nhà nước về hộ tịch tại Thành phố.

#### h) Kinh tế

- Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tích hợp cơ sở dữ liệu doanh nghiệp (dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, dữ liệu đầu tư nước ngoài, dữ liệu thuế, dữ liệu lao động nước ngoài) tại các sở, ngành, hình thành kho dữ liệu dùng chung, đồng bộ và thống nhất toàn thành phố theo mô hình tập trung.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng Cổng thông tin doanh nghiệp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thông tin, tạo kênh trao đổi thông tin giữa doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước, giữa các cơ quan nhà nước với nhau trong quá trình xử lý hồ sơ của doanh nghiệp; tạo lập cơ sở dữ liệu các vấn đề đã được xử lý để giảm thời gian gửi văn bản giữa các sở, ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục về đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp để phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư tốt hơn, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Thành phố.

### **5. Ứng dụng CNTT trong đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng cháy và cứu nạn cứu hộ**

Công an Thành phố nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh có hiệu quả với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm công nghệ cao gây phương hại đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.



Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Thành phố nghiên cứu ứng dụng triển khai Hệ thống phần mềm quản lý toàn diện các mặt công tác phòng cháy chữa cháy; tích hợp, đồng bộ và tối ưu hóa các hệ thống Công nghệ thông tin nhằm xây dựng Trung tâm thông tin chỉ huy đáp ứng yêu cầu là Trung tâm tiếp nhận và xử lý mọi thông tin liên quan đến cháy, nổ, tai nạn, sự cố và cứu nạn cứu hộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Giải pháp tổ chức**

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp chính quyền đối với công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin. Người đứng đầu các cấp, các cơ quan phải chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý công nghệ thông tin tại các đơn vị sở, ban, ngành, quận, huyện. Nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách ngành công nghệ thông tin tại các đơn vị.

#### **2. Giải pháp về nhân lực**

- Thường xuyên tổ chức tập huấn về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước thành phố cho lãnh đạo các sở, ban, ngành, quận, huyện.

- Tổ chức đào tạo công nghệ thông tin trong chương trình đào tạo Trung cấp lý luận Chính trị của thành phố.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, truyền thông theo nhu cầu của các sở, ban, ngành, quận, huyện.

- Tập trung xây dựng lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin của thành phố. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về quản trị mạng, bảo mật mạng, an toàn và an ninh thông tin cho đội ngũ chuyên viên phụ trách quản lý mạng công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành, quận, huyện.

- Triển khai thực hiện chức danh công nghệ thông tin theo đề án vị trí việc làm của các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã; xây dựng chính sách ưu đãi nhằm thu hút nguồn nhân lực cho vị trí này.

#### **3. Giải pháp tài chính**

- Đảm bảo cấp vốn từ ngân sách thành phố hằng năm (tập trung, sự nghiệp) đầu tư cho các dự án ứng dụng công nghệ thông tin tại các sở, ban, ngành, quận, huyện,

phường, xã, thị trấn, các hệ thống ứng dụng dùng chung và đào tạo phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn thành phố.

- Đẩy mạnh thực hiện hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

#### **4. Giải pháp môi trường chính sách**

- Ban hành các quy định vận hành, sử dụng và khai thác các hệ thống dùng chung của thành phố như hệ thống một cửa điện tử thành phố, Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc qua mạng, chia sẻ và sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung,...

- Rà soát các văn bản quy định; chuẩn hóa các quy trình, biểu mẫu liên quan đến các hệ thống các phần mềm ứng dụng dùng chung.

- Ban hành quy định về hệ thống chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ và chế độ lương, thưởng, phụ cấp phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức công nghệ thông tin của thành phố.

#### **5. Giải pháp triển khai**

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện phải xác định xây dựng Chính quyền điện tử là nhiệm vụ cấp bách, quan trọng để thực hiện xây dựng đô thị thông minh; chịu trách nhiệm thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin để đẩy mạnh cải cách hành chính, phục vụ doanh nghiệp và người dân ngày càng hiệu quả hơn.

- Xác định mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin là nội dung quan trọng và đưa ngay vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của Thành phố. Các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, phát triển các ngành, lĩnh vực của các quận, huyện, Sở, ban, ngành phải gắn với ứng dụng công nghệ thông tin.

- Trên cơ sở kết quả và kinh nghiệm triển khai trong các năm qua, Thành phố sẽ triển khai nghiên cứu xây dựng kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin cho toàn

Thành phố, làm cơ sở cho việc xây dựng và triển khai hoàn chỉnh các hệ thống thông tin của Thành phố.

- Kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với chương trình cải cách hành chính để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tại các đơn vị.

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội. Xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong ứng dụng công nghệ thông tin.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí theo kế hoạch hàng năm để thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch; hướng dẫn các đơn vị thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).

- Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin 5 năm và hàng năm trong phạm vi quản lý của mình.

- Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi cập nhật, đánh giá tình hình thực hiện nội dung Kế hoạch; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ hàng quý và đề xuất các cơ chế chính sách cần thiết thúc đẩy thực hiện Kế hoạch; Tổ chức sơ kết hàng năm thực hiện Chương trình để rút kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình thực hiện./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Liêm**

---

**VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb.ubnd@tphcm.gov.vn](mailto:tcb.ubnd@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng